|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |
| Số: 366/TTr-CP | *Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2025* | |

### TỜ TRÌNH

### Về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025 của tỉnh Tuyên Quang

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025, Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh Tuyên Quang, Hà Giang đã xây dựng các hồ sơ Đề án sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã năm 2025 trình Chính phủ (tại Tờ trình số 35/TTr-UBND ngày 28/4/2025 của UBND tỉnh Tuyên Quang và Tờ trình số 46/TTr-UBND ngày 27/4/2025 của UBND tỉnh Hà Giang). Căn cứ Mục II (các ĐVHC cấp tỉnh mới sau sắp xếp, hợp nhất) Phụ lục kèm theo Nghị quyết số số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị Trung ương 11 Khóa XIII (tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang sắp xếp, nhập thành tỉnh Tuyên Quang) và theo quy định tại khoản 5 Điều 9 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15, Bộ Nội vụ đã tổng hợp và xây dựng hồ sơ Đề án của Chính phủ về sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Tuyên Quang (mới) và có Tờ trình số 2010/TTr-BNV ngày 04/5/2025 trình Chính phủ thống nhất với đề nghị của UBND các tỉnh Tuyên Quang, Hà Giang. Sau khi xem xét đề nghị của UBND các tỉnh Tuyên Quang, Hà Giang và của Bộ Nội vụ, Chính phủ thống nhất trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025 của tỉnh Tuyên Quang (mới), với các nội dung như sau:

**I. ĐỀ NGHỊ CỦA UBND TỈNH TUYÊN QUANG VÀ TỈNH HÀ GIANG**

**1. Số lượng ĐVHC cấp xã của tỉnh Tuyên Quang (mới) thực hiện sắp xếp năm 2025**

a) Khái quát:

Tỉnh Tuyên Quang (mới) bao gồm tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang hiện nay, có diện tích tự nhiên 13.795,51 km2 và quy mô dân số 1.865.270 người[[1]](#footnote-1); có 330 ĐVHC cấp xã (296 xã, 15 phường, 19 thị trấn). Trong đó:

- Tỉnh Tuyên Quang có diện tích tự nhiên 5.867,95 km2 và quy mô dân số 921.187 người; có 07 đơn vị ĐVHC cấp huyện (06 huyện và 01 thành phố); 137 ĐVHC cấp xã (121 xã, 10 phường, 06 thị trấn).

- Tỉnh Hà Giang có diện tích tự nhiên 7.927,56 km2 và quy mô dân số 944.083 người; có 11 ĐVHC cấp huyện (10 huyện và 01 thành phố); 193 ĐVHC cấp xã (175 xã, 05 phường, 13 thị trấn).

b) ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp: 317 đơn vị (283 xã, 15 phường và 19 thị trấn). Trong đó: Tỉnh Tuyên Quang có 134 đơn vị (118 xã, 10 phường và 06 thị trấn); tỉnh Hà Giang có 183 đơn vị (165 xã, 05 phường và 13 thị trấn).

c) ĐVHC cấp xã không thực hiện sắp xếp: 13 đơn vị, cụ thể: Có 08 đơn vị (đã bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định), trong đó tỉnh Tuyên Quang là 02 đơn vị (xã Trung Hà thuộc huyện Chiêm Hóa và xã Kiến Thiết thuộc huyện Yên Sơn), tỉnh Hà Giang là 06 đơn vị (xã Minh Sơn thuộc huyện Bắc Mê, xã Minh Tân, xã Thuận Hòa, xã Tùng Bá, xã Thượng Sơn, xã Cao Bồ thuộc huyện Vị Xuyên); có 05 đơn vị có yếu tố đặc thù, trong đó tỉnh Tuyên Quang là 01 đơn vị (xã Hùng Đức thuộc huyện Hàm Yên), tỉnh Hà Giang là 04 đơn vị (xã Ngọc Long thuộc huyện Yên Minh, xã Giáp Trung thuộc huyện Bắc Mê, xã Tiên Nguyên thuộc huyện Quang Bình, xã Quảng Nguyên thuộc huyện Xín Mần).

**2. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Tuyên Quang (mới)**

a) UBND tỉnh Tuyên Quang xây dựng 48 phương án sắp xếp 134 ĐVHC cấp xã để hình thành 48 ĐVHC cấp xã mới, giảm 86 đơn vị, cụ thể như sau:

- 19 phương án nhập nguyên trạng 02 ĐVHC cấp xã thành 01 ĐVHC cấp xã mới;

- 27 phương án nhập nguyên trạng từ 03 ĐVHC cấp xã trở lên thành 01 ĐVHC cấp xã mới.

- 02 phương án điều chỉnh, sắp xếp các ĐVHC cấp xã thành 01 ĐVHC cấp xã mới.

b) UBND tỉnh Hà Giang xây dựng 63 phương án sắp xếp 183 ĐVHC cấp xã để hình thành 63 ĐVHC cấp xã mới, giảm 120 đơn vị, cụ thể như sau:

- 17 phương án nhập nguyên trạng 02 ĐVHC cấp xã thành 01 ĐVHC cấp xã mới;

- 40 phương án nhập nguyên trạng từ 03 ĐVHC cấp xã trở lên thành 01 ĐVHC cấp xã mới.

- 06 phương án điều chỉnh, sắp xếp các ĐVHC cấp xã thành 01 ĐVHC cấp xã mới.

c) Như vậy, UBND các tỉnh Tuyên Quang, Hà Giang hiện nay xây dựng tổng số 111 phương án sắp xếp 317 ĐVHC cấp xã để hình thành 111 ĐVHC cấp xã mới thuộc tỉnh Tuyên Quang mới, giảm 206 đơn vị, cụ thể như sau:

- 36 phương án nhập nguyên trạng 02 ĐVHC cấp xã thành 01 ĐVHC cấp xã mới;

- 67 phương án nhập nguyên trạng từ 03 ĐVHC cấp xã trở lên thành 01 ĐVHC cấp xã mới.

- 08 phương án điều chỉnh, sắp xếp các ĐVHC cấp xã thành 01 ĐVHC cấp xã mới.

*(Chi tiết phương án tại Phụ lục kèm theo)*

**3. Kết quả sau khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025**

Sau sắp xếp, tỉnh Tuyên Quang hiện nay còn 51 ĐVHC cấp xã, giảm 86 ĐVHC cấp xã so với trước khi sắp xếp (đạt tỷ lệ 62,77%); tỉnh Hà Giang hiện nay còn 73 ĐVHC cấp xã, giảm 120 ĐVHC cấp xã so với trước khi sắp xếp (đạt tỷ lệ 62,18%).

Như vậy, tỉnh Tuyên Quang (mới) dự kiến có tổng số 124 ĐVHC cấp xã (07 phường, 117 xã), giảm 206 ĐVHC cấp xã so với trước khi sắp xếp (đạt tỷ lệ 62,42%).

**4. Về đề nghị không thực hiện sắp xếp 13 ĐVHC cấp xã**

13 ĐVHC cấp xã địa phương đề nghị không thực hiện sắp xếp, gồm: (1) xã Trung Hà thuộc huyện Chiêm Hóa, xã Kiến Thiết thuộc huyện Yên Sơn, xã Hùng Đức thuộc huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang hiện nay; (2) xã Minh Sơn thuộc huyện Bắc Mê, xã Minh Tân, xã Thuận Hòa, xã Tùng Bá, xã Thượng Sơn, xã Cao Bồ thuộc huyện Vị Xuyên, xã Ngọc Long thuộc huyện Yên Minh, xã Giáp Trung thuộc huyện Bắc Mê, xã Tiên Nguyên thuộc huyện Quang Bình, xã Quảng Nguyên thuộc huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang hiện nay do có 08 xã đạt cả 02 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số[[2]](#footnote-2) theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC (sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022) và 05 xã có yếu tố đắc thù không bắt buộc sắp xếp theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15[[3]](#footnote-3) *(chi tiết tại Đề án kèm theo)*.

**5. Về sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã**

Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị sau sắp xếp ĐVHC được thực hiện theo quy định tại Điều 10 và Điều 11 Nghị quyết số 76/2025/QH15 *(chi tiết tại Đề án kèm theo)*.

**6. Về sắp xếp trụ sở, tài sản công sau sắp xếp ĐVHC cấp xã**

Việc bố trí, sử dụng trụ sở, xử lý tài chính, tài sản công sau sắp xếp ĐVHC cấp xã được thực hiện theo quy định của Chính phủ về sắp xếp lại, xử lý tài chính, tài sản công và hướng dẫn của Bộ Tài chính; bảo đảm thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực*.* Đồng thời, UBND tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang đã có phương án để chính quyền địa phương cấp xã sau sắp xếp cân đối ngân sách để đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc, bảo đảm điều kiện làm việc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã mới.

**II. ĐỀ XUẤT CỦA CHÍNH PHỦ**

**1. Về hồ sơ Đề án:** Đã bảo đảm thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

**2. Về trình tự thủ tục lập Đề án:**

a) Trên cơ sở Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 và các Văn bản hướng dẫn của các cơ quan trung ương, UBND các tỉnh Tuyên Quang và Hà Giang đã xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và thông qua HĐND các cấp theo quy định. Kết quả lấy ý kiến Nhân dân đạt tỷ lệ cử tri đồng thuận cao (trong đó, tỉnh Tuyên Quang đạt trung bình là 99,81% và tỉnh Hà Giang đạt trung bình là 95%) so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình.

Kết quả lấy ý kiến HĐND các cấp: 100% HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã của tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang tán thành chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn.

b) Bộ Nội vụ đã thẩm định hồ sơ Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025 của từng tỉnh (Tuyên Quang, Hà Giang hiện nay) và có Tờ trình số 2010/TTr-BNV ngày 04/5/2025 (kèm theo dự thảo Tờ trình, Đề án của Chính phủ). Sau khi xem xét đề nghị của Bộ Nội vụ, Chính phủ đã biểu quyết thông qua hồ sơ Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025 của tỉnh Tuyên Quang (mới).

**3. Tiêu chuẩn của 111 ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp:**

a) Số ĐVHC cấp xã đạt định hướng tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số:

Có 96/111 ĐVHC cấp xã sau sắp xếp (đạt tỷ lệ 86,49%) bảo đảm định hướng tiêu chuẩn quy định tại Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15, trong đó:

- Có 64 ĐVHC cấp xã sau sắp xếp đạt cả 02 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo định hướng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15.

- Có 32 ĐVHC cấp xã[[4]](#footnote-4) được hình thành từ việc sắp xếp, nhập nguyên trạng từ 03 ĐVHC cấp xã trở lên không phải xem xét đánh giá tiêu chuẩn, được áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15

b) Số ĐVHC cấp xã chưa đạt định hướng tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số:

Có 15/111 ĐVHC cấp xã (chiếm tỷ lệ 13,51%) chưa đạt định hướng tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên hoặc quy mô dân số nhưng không thể sắp xếp thêm với các ĐVHC cấp xã liền kề. Tại Đề án đã giải trình rõ lý do và đề nghị áp dụng quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15. Chính phủ thống nhất với đề xuất của địa phương, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

**4. Đề xuất, kiến nghị**

Chính phủ thống nhất với đề nghị của Bộ Nội vụ (tại Tờ trình số 2010/TTr-BNV ngày 04/5/2025) và của UBND các tỉnh Tuyên Quang, Hà Giang (Tờ trình số 35/TTr-UBND ngày 28/4/2025 của UBND tỉnh Tuyên Quang và Tờ trình số 46/TTr-UBND ngày 27/4/2025 của UBND tỉnh Hà Giang).

Kính trình Uỷ ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

*(Kèm theo Đề án của Chính phủ, dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các văn bản, tài liệu liên quan )./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thủ tướng, các Phó TTg Chính phủ;  - Ủy ban PL và TP của Quốc hội (20);  - Văn phòng Quốc hội (20);  - Bộ Nội vụ;  - UBND tỉnh Tuyên Quang;  - UBND tỉnh Hà Giang;  - VPCP: BTCN, các PCN,  các Vụ: TH, NC, QHĐP;  - Lưu: VT, TCCV. | **TM. CHÍNH PHỦ**  **TUQ. THỦ TƯỚNG**  **BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**  **Phạm Thị Thanh Trà** |

1. Số liệu diện tích tự nhiên theo Quyết định số 3411/QĐ-BTNMT ngày 24/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) phê duyệt và công bố kết quả thống kê diện tích đất đai của cả nước năm 2023. Số liệu quy mô dân số do Công an tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang cung cấp. [↑](#footnote-ref-1)
2. Xã Trung Hà có 103,18 km2, 8.303 người; xã Kiến Thiết có 109,48 km2, 6.783 người; xã Minh Sơn có 146,96 km2, 7.737 người; xã Minh Tân có 105,70 km2, 7.485 người; xã Thuận Hòa có 108,40 km2, 7.915 người; xã Tùng Bá có 120,49 km2, 8.225 người; xã Thượng Sơn có 142,60 km2, 6.144 người; xã Cao Bồ có 111, 18 km2, 4.211 người. [↑](#footnote-ref-2)
3. xã Hùng Đức có 63,63 km2, 10.368 người; xã Ngọc Long có 84,26 km2,9.989 người; xã Giáp Trung có 73,21 km2, 6.220 người; xã Tiên Nguyên có 90,13 km2, 5.027 người; xã Quảng Nguyên có 99,48 km2, 5.949 người. [↑](#footnote-ref-3)
4. Trong 72 ĐVHC cấp xã được hình thành từ 72 phương án “nhập nguyên trạng 03 ĐVHC cấp xã trở lên để hình thành 01 ĐVHC cấp xã” thì có 32 ĐVHC cấp xã chưa đạt định hướng tiêu chuẩn nhưng đã bảo đảm quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15: “Trường hợp sắp xếp từ 03 đơn vị hành chính cấp xã trở lên thành 01 xã, phường mới thì không phải xem xét định hướng về tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều này”. [↑](#footnote-ref-4)